

Bản án số: 91/2017/HSST

Ngày 28 – 12 – 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Viên

2. Bà Trịnh Thị Như Thoa

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mạc Thị Sầm - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2017/HSST, ngày 22 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lương Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/8/1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Ngõ 5, khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Công H (sinh năm 1959) và bà Lương Thị N (sinh năm 1960); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đoàn Thành H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 7, Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lương Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 19h15 phút ngày 27/9/2017, tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu Dây Thép, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện bắt quả tang Đoàn Thành H, sinh năm 1987, trú tại: Tổ 7, Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng diện 02 cm x 03 cm bên

trong có chứa tinh thể màu trắng và một đoạn ống nhựa màu hồng dán kín hai đầu bên trong có 02 viên nén màu hồng; 01 xe mô tô hiệu HONDA SH MODE màu xanh – nâu, biển kiểm soát 12D1 – 123.97. Đoàn Thành H khai mua số ma túy trên với một người đàn ông tên là T ở Ngõ 5, khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với giá 740.000, đồng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Văn T thu giữ các vật chứng sau:

- 08 ống nhựa màu vàng dán kín hai đầu bên trong mỗi ống nhựa đựng 01 viên nén màu hồng trên bề mặt có chữ WY;
- 05 đoạn ống nhựa màu trắng dán kín hai đầu bên trong mỗi ống nhựa đựng 02 viên nén màu hồng trên bề mặt có chữ WY;
- 07 đoạn ống nhựa màu trắng đỏ dán kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 01 đoạn ống nhựa màu đen dán kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 07 đoạn ống nhựa màu hồng dán kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 11 đoạn ống nhựa màu hồng dán kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 03 đoạn ống nhựa màu xanh nước biển dán kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 01 lọ nhựa màu trắng bên ngoài có chữ “Kim Tiên Thảo”;
- 1.100.000, đồng (một triệu một trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng trắng có số IMEL 0134 10000212957.

Tại cơ quan điều tra Lương Văn T khai nhận: Bản thân T sử dụng chất ma túy từ đầu tháng 9/2017 để có tiền mua ma túy về sử dụng T nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ 00 ngày 27/9/2017, T cầm theo 1.200.000 đồng một mình đi từ nhà theo đường mòn Đường Đai thuộc khu vực xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng sang Trung Quốc. Đến khu vực Lũng Vải – Trung Quốc, T gặp một người đàn ông người Trung Quốc tên là A Long khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Do đã thỏa thuận từ trước với A Long là mua 20 viên hồng phiến và 30 gói ma túy đá giá 1.150.000, đồng nên khi gặp A Long, T đưa cho A Long 1.150.000, đồng. A Long nhận tiền rồi chỉ cho T chỗ cất giấu ma túy tại một mỏm đá cách chỗ hai người đứng khoảng 30m để T tự lấy. T lấy số ma túy mang về nhà cho vào một lọ nhựa màu trắng rồi cất giấu chờ cơ hội bán. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày có Đoàn Thành H đến hỏi mua ma túy và hồng phiến. T đồng ý bán cho H 01 gói ma túy đá giá 500.000, đồng và 02 viên hồng phiến giá 240.000, đồng. Số ma túy còn lại T cất giấu vào ống thoát nước trong nhà tắm. Còn H đang trên đường về thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 346/KL, ngày 30/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì thư có ghi chữ: “Tang vật thu khi bắt quả tang Đoàn Thành H ngày 27/9/2017” là chất ma túy Methamphetamin, có tổng trọng

lượng 0,415 gam; 18 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì của Công an huyện Cao Lộc có ghi chữ “Tang vật thu giữ khi khám xét khẩn cấp Lương Văn T ngày 27/9/2017” đều là chất ma túy Methamphetamin có tổng trọng lượng 6,480 gam.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKS, ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Đối với Đoàn Thành H số lượng ma túy H tàng trữ không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn T khai nhận do bản thân nghiện ma túy nên ngày 27/9/2017, bị cáo đã sang Trung Quốc mua 20 viên hồng phiến và 30 gói ma túy đá giá 1.150.000, đồng với một người đàn ông người Trung Quốc tên là A Long mang về với mục đích bán lẻ cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Tới ngày 27/9/2017, T đã bán cho Đoàn Thành H 01 gói ma túy đá giá 500.000, đồng và 02 viên hồng phiến giá 240.000, đồng. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù giam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị tịch thu số tiền 740.000,đ do bị cáo bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu IPHONE cũ đã qua sử dụng; tịch thu số ma túy thu giữ của Đoàn Thành H, Lương Văn T và 01 lọ nhựa màu trắng, bên ngoài có chữ “Kim Tiền Thảo”. Trả lại cho bị cáo số tiền 360.000,đ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản về việc bắt người và biên bản khám xét ngày 27/9/2017, phù hợp với bản kết luận giám định số: 346/KL-PC54, ngày 30/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, phù hợp với lời khai của đối tượng mua ma túy Đoàn Thành H. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lương Văn T đã có hành vi mua 6,480 gam Methamphetamin về bán cho Đoàn Thành H để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện

Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn ma túy và các tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, khiến quần chúng nhân dân bất bình. Mặc dù bị cáo có đủ năng lực nhận thức về tác hại của chất ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội bằng việc đi mua ma túy về bán để kiếm lời và để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Do đó, xét thấy cần tuyên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người công dân cho ích cho xã hội, đồng thời làm gương cho những người khác.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của đối tượng Đoàn Thành H và bị cáo Lương Văn T vì là chất Nhà nước cấm; tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu trắng có chữ “Kim Tiên Thảo” vì không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 740.000,đ (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE vì không liên quan đến việc phạm tội. Số tiền 360.000,đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) do không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Chiếc xe mô tô hiệu HONDA SH MODE màu xanh – nâu, biển kiểm soát 12D1 – 123.97 là xe của chị Đoàn Thị H (chị gái Đoàn Thành H). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả lại cho chị H nên Hội đồng xét xử chỉ xác nhận.

Đối với người đàn ông tên A Long (người Trung Quốc) do điều kiện về địa lý không có cơ sở làm rõ nên Hội đồng xét xử không căn cứ xem xét.

Đối với Đoàn Thành H, do số lượng ma túy H tàng trữ không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 03 (ba) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2017.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm a, c, đ khoản 2, khoản 3, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong “Tang vật thu giữ của Đoàn Thành H ngày 27/9/2017” (cũ) bên trong có 0,415 gam chất ma túy tổng hợp có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới;

+ 01 (một) gói niêm phong “Tang vật thu giữ của Lương Văn T ngày 27/9/2017” (cũ) bên trong có 6,480 gam chất ma túy tổng hợp có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới;

+ 01 (một) lọ nhựa màu trắng, bên ngoài có chữ “Kim Tiên Thảo”;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 740.000, đồng (bảy trăm bốn mươi nghìn đồng);

- Trả lại cho bị cáo số tiền 360.000,đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng);

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn T 01 (một) điện thoại di động màu vàng trắng, hiệu IPHONE, cũ đã qua sử dụng, có số IMEL: 013410000212957.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2017).

- Xác nhận Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho chị Đoàn Thị H (địa chỉ: Số 34, đường B, Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) 01 (một) xe mô tô hiệu HONDA SH MODE màu xanh – nâu, biển kiểm soát 12 D1-123.97;

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 99; Điều 231, 233, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (2b);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (tổng đạt);
- Người có QL&NV liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**